

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-PT
Ngày: 27 – 3 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Bà Võ Thị Phụng

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã NB, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo bị kháng cáo:

LÊ VĂN T, sinh năm 1963 tại NB, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp XVB, xã HL, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K và bà Lê Thị Ch; có vợ Lê Thị T1 và một người con sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/3/2018 Lê Văn T sau khi đi làm về xuất phát từ vật liệu xây dựng Vạn Thành, T điều khiển xe mô tô biển số 65F1-8047 nhưng không có giấy phép lái xe, T đang chạy trên tuyến Quốc lộ 1A về nhà theo hướng từ Sóc Trăng đi Cần Thơ, khi điều khiển xe đến đoạn dành cho xe quay đầu, T điều khiển xe chạy bên làn đường ngược chiều (có biển cấm đi ngược chiều)

hướng Sóc Trăng – Cần Thơ để đi về nhà (nhà T ở phía bên trái), T điều khiển xe chạy trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ cách lề theo hướng xe đi khoảng 20cm đến 30cm, tốc độ khoảng 30km/h khi xe chạy được khoảng 150m, T phát hiện phía trước theo hướng đi Cần Thơ – Sóc Trăng có xe mô tô biển số 83K1 – 3552 do Huỳnh Văn Qu đang chạy ngược chiều lại, còn cách xe T khoảng 08m, lúc này T xử lý cho xe chạy ra ngoài để tránh nhưng khoảng cách quá gần nên không tránh được, xe T điều khiển đụng vào xe của Huỳnh Văn Qu, làm Qu bất tỉnh chuyển đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 121 Cần Thơ đến ngày 24/4/2018 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT ngày 24/5/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang, tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của Huỳnh Văn Qu là 64%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã NB, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/12/2018, bị cáo Lê Văn T kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo và cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, lao động chính. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện theo nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định: Vào

khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/3/2018, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 65F1-8047, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe chạy bên làn đường ngược chiều, nên xảy ra va chạm với xe bị hại Huỳnh Văn Qu, hậu quả gây tổn hại đến sức khỏe của Huỳnh Văn Qu là 64%. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, khi xét xử và quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo không biết chữ; bị hại có đơn yêu cầu bãi nại về trách nhiệm dân sự và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Xét mức án là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, ngoài tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng thì tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn có chữ ký của những hộ dân xung quanh nơi bị cáo sinh sống, có xác nhận chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, là lao động chính, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự để xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nghề nghiệp cụ thể, ổn định. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành pháp luật và các quy định của địa phương. Căn cứ theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ các điều kiện để hưởng án treo, cho nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, khắc phục hậu quả cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (27/3/2019).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã HL, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn T không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Công an TX. NB (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang (1b);
- PV27 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b);
- PC81 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b)
- VKSND TX. NB (1b);
- Chi cục THADS TX. NB (1b);
- TAND TX. NB (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu THS (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm